ỦY BAN NHÂN DÂN **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 20 /CT-UBND	*Thừa Thiên Huế, ngày 11 tháng 11 năm 2019*

CHỈ THỊ
Về lập kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021 - 2025

Căn cứ Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách Nhà nước, Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 29 tháng 7 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ về lập kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025, Văn bản số 5743/BKHĐT-TH ngày 14 tháng 8 năm 2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc lập kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021-2025, Chủ tịch UBND tỉnh Thừa Thiên Huế chỉ thị các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố, các doanh nghiệp nhà nước tỉnh quản lý trên địa bàn triển khai lập kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021 - 2025 như sau:

I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2016 - 2020

Căn cứ các Nghị quyết của Đảng; các Nghị quyết của Chính phủ; Nghị quyết của Hội đồng nhân dân các cấp về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, kế hoạch tài chính 05 năm địa phương giai đoạn 2016 - 2020, kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020, quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch phát triển ngành, trên cơ sở tình hình và kết quả thực hiện kế hoạch đầu tư công các năm 2016 - 2018, ước thực hiện năm 2019 và dự kiến kế hoạch năm 2020, các các Sở, ban, ngành và huyện, thị xã, thành phố, các doanh nghiệp nhà nước tỉnh quản lý trên địa bàn đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 theo từng nguồn vốn cụ thể; bao gồm: kế hoạch đầu tư nguồn ngân sách nhà nước (vốn ngân sách trung ương (bao gồm vốn trái phiếu Chính phủ) và vốn cân đối ngân sách địa phương); vốn từ nguồn thu để lại cho đầu tư nhưng chưa đưa vào cân đối ngân sách nhà nước; vốn tín dụng đầu tư phát triển của Nhà nước; vốn vay khác của ngân sách địa phương; vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài. Trong báo cáo đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công cần tập trung phân tích các nội dung sau:

1. Tình hình triển khai thực hiện kế hoạch theo ngành, lĩnh vực, chương trình, dự án theo từng nguồn vốn so với kế hoạch được duyệt, bao gồm: tình hình phân bổ và điều chỉnh kế hoạch đầu tư vốn hằng năm cho các dự án đã được giao kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020, kế hoạch vốn kéo dài năm trước chuyển sang (nếu có), điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 (nếu có), kết quả giải ngân, trong đó chia ra: vốn thuộc kế hoạch năm, vốn năm trước được kéo dài sang năm sau; số lượng dự án điều chỉnh tổng mức đầu tư so với quyết định đầu tư ban đầu; số lượng dự án thực hiện chậm tiến độ so với quyết định đầu tư và kế hoạch đầu tư đã được phê duyệt; tình hình lập, thẩm định, phê duyệt quyết định chủ trương đầu tư, quyết định đầu tư các dự án đầu tư công và điều chỉnh dự án đầu tư công (nếu có) theo quy định của Luật Đầu tư công và các văn bản chỉ đạo điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh.

Đối với vốn đầu tư trong cân đối ngân sách địa phương, báo cáo rõ số vốn cân

đối ngân sách địa phương được giao hằng năm so với số vốn trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 đã được giao, tình hình triển khai kế hoạch đầu tư công vốn cân đối ngân sách địa phương, nguồn ngân sách địa phương theo quy định tại Nghị quyết số 71/2018/QH14, bội chi ngân sách địa phương từng năm và bình quân 05 năm 2016 - 2020; tình hình đầu tư từ nguồn bội chi này; việc sử dụng tăng thu ngân sách địa phương hằng năm cho đầu tư.

2. Số dự án có nợ đọng xây dựng cơ bản (XDCB) đã bố trí vốn trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020, tình hình bố trí vốn các năm 2016 - 2019 để thanh toán nợ đọng XDCB, số vốn còn lại phải bố trí để thanh toán nợ đọng XDCB trong năm 2020.

3. Số vốn ứng trước đã bố trí thu hồi trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020, tình hình bố trí vốn các năm 2016 - 2019 để thu hồi vốn ứng trước, dự kiến bố trí số vốn còn lại để thu hồi trong kế hoạch năm 2020. Số vốn ứng trước đến hết kế hoạch năm 2015 đã tổng hợp trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 nhưng chưa bố trí đủ nguồn kế hoạch hằng năm để thu hồi và số vốn ứng trước phát sinh đến nay chưa được tổng hợp trong kế hoạch đầu tư công trung hạn (nếu có), đề xuất biện pháp xử lý.

4. Số dự án hoàn thành, bàn giao đưa vào sử dụng trong giai đoạn 2016 - 2020, số dự án khởi công mới trong giai đoạn 2016 - 2020 nhưng chưa được bố trí vốn hằng năm, số dự án chuyển tiếp sang giai đoạn 2021 - 2025, chi tiết dự án nhóm A, nhóm B, nhóm C.

5. Việc quản lý, điều hành và chấp hành quy định pháp luật về đầu tư công giai đoạn 2016 - 2020.

6. Các kết quả đầu tư công đã đạt được, như: năng lực tăng thêm, nâng cao chất lượng dịch vụ công,... và những tác động tới việc thực hiện các mục tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020 của địa phương; việc quản lý và sử dụng các dự án đầu tư giai đoạn 2016 - 2020 đã hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng.

7. Các khó khăn, vướng mắc và các tồn tại, hạn chế trong triển khai thực hiện; các nguyên nhân khách quan và chủ quan, bài học kinh nghiệm; trách nhiệm của các cấp, các ngành, các tổ chức, cá nhân.

8. Các giải pháp, kiến nghị về cơ chế chính sách cần triển khai trong thời gian còn lại của kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020.

9. Các cơ quan được giao thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình mục tiêu tổ chức đánh giá tình hình thực hiện chương trình theo các nội dung dưới đây:

a) Tình hình triển khai thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình mục tiêu giai đoạn 2016 - 2020.

b) Tình hình phân bổ và giao vốn thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình mục tiêu giai đoạn 2016 - 2020, tình hình lồng ghép giữa các chương trình, tình hình huy động nguồn lực và lồng ghép các nguồn vốn thực hiện chương trình các năm 2016 - 2019 và dự kiến năm 2020, tình hình giải ngân vốn của Chương trình.

c) Việc quản lý, điều hành và chấp hành các quy định trong quản lý chương

trình mục tiêu quốc gia, chương trình mục tiêu giai đoạn 2016 - 2020.

d) Các kết quả đạt được, trong đó làm rõ kết quả đạt được các mục tiêu đã được phê duyệt tại các Quyết định đầu tư chương trình mục tiêu, chương trình mục tiêu quốc gia; các khó khăn, vướng mắc và các tồn tại, hạn chế trong việc triển khai thực hiện, làm rõ các nguyên nhân khách quan, chủ quan, bài học kinh nghiệm và trách nhiệm của các cấp, các ngành.

đ) Các giải pháp, chính sách cần triển khai đến hết kế hoạch giai đoạn 2016 - 2020 nhằm thực hiện có hiệu quả các mục tiêu của chương trình đề ra.

II. LẬP KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021 - 2025

Việc lập kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 thực hiện theo các quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước, bám sát dự kiến trình Đại hội Đảng các cấp về các mục tiêu, định hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021 - 2030, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm 2021 - 2025 (trong đó có các mục tiêu, định hướng, nhiệm vụ chủ yếu về tài chính, ngân sách, đầu tư); tình hình, kết quả thực hiện kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2016 - 2020.

1. Mục tiêu và định hướng đầu tư công giai đoạn 2021 - 2025

Mục tiêu đầu tư công giai đoạn 2021 - 2025: Thu hút tối đa và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn đầu tư phát triển nền kinh tế, đầu tư hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế, xã hội thiết yếu, phục vụ cho việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu của Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021 - 2030 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm 2021 - 2025. Trong đó vốn đầu tư công tập trung bố trí vốn để hoàn thành và đẩy nhanh tiến độ thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia, các dự án trọng điểm có ý nghĩa lớn đối với phát triển kinh tế - xã hội của cả tỉnh, có tính kết nối và lan tỏa vùng, miền. Tiếp tục ưu tiên các nguồn vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước cho các vùng miền núi, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, các vùng thường xuyên bị thiên tai, bão lũ và các vùng khó khăn khác. Không bố trí vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước vào các lĩnh vực, dự án mà các thành phần kinh tế khác có thể đầu tư. Quán triệt nguyên tắc ưu tiên bố trí, sử dụng vốn ngân sách nhà nước như là vốn mồi để khai thác tối đa các nguồn vốn của các thành phần kinh tế khác. Tạo đột phá thu hút nguồn vốn khu vực tư nhân trong và ngoài nước theo phương thức đối tác công - tư để tập trung đầu tư phát triển hệ thống cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội quan trọng, đặc biệt đối với các dự án có sức lan tỏa rộng và tác động lớn tới phát triển kinh tế; các dự án hạ tầng xã hội phục vụ cộng đồng dân sinh thuộc ngành y tế, giáo dục...

2. Nguyên tắc lập kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025

a) Việc lập kế hoạch đầu tư công trung hạn nhằm thực hiện các mục tiêu, định hướng phát triển tại Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021 - 2030, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025 của tỉnh và các quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, các quy hoạch, ngành, lĩnh vực được phê duyệt.

b) Phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công và thu hút các nguồn vốn đầu tư của các thành phần kinh tế khác, ưu tiên an toàn nợ công.

c) Việc phân bổ vốn đầu tư công phải tuân thủ nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư công giai đoạn 2021 - 2025 do cấp có thẩm quyền quyết định.

d) Trên cơ sở đánh giá tình hình thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 để xác định nhiệm vụ

trọng tâm, quan trọng thực hiện trong giai đoạn 2021 - 2025 phù hợp với các mục tiêu phân bổ nguồn vốn đầu tư công giai đoạn 2021 - 2025; chủ động sắp xếp thứ tự các nhiệm vụ chi ưu tiên, các chương trình, dự án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo mức độ cấp thiết, quan trọng và khả năng triển khai thực hiện trong giai đoạn 2021 - 2025; tập trung bố trí vốn đầu tư công để hoàn thành và đẩy nhanh tiến độ thực hiện chương trình, trọng điểm có ý nghĩa lớn đối với phát triển kinh tế - xã hội; hoàn trả các khoản vốn ngân sách nhà nước ứng trước kế hoạch; các khoản vốn vay của ngân sách địa phương.

đ) Không bố trí vốn cho chương trình, dự án không thuộc lĩnh vực đầu tư công.

e) Bố trí đủ vốn chuẩn bị đầu tư từ kế hoạch năm 2020 và kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2021 - 2025 để tổ chức lập, thẩm định, quyết định chủ trương đầu tư; lập, thẩm định, quyết định đầu tư dự án đầu tư khởi công mới giai đoạn 2021 - 2025, vốn để lập, thẩm định, quyết định hoặc phê duyệt, công bố và điều chỉnh quy hoạch theo quy định của pháp luật về quy hoạch.

g) Bố trí vốn kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2021 - 2025 để thanh toán đủ số nợ đọng xây dựng cơ bản phát sinh trước ngày 01 tháng 01 năm 2015.

h) Bảo đảm công khai, minh bạch và công bằng trong lập kế hoạch đầu tư công trung hạn.

i) Bảo đảm quản lý tập trung, thống nhất về mục tiêu, cơ chế, chính sách; thực hiện phân cấp trong quản lý đầu tư theo quy định của pháp luật, tạo quyền chủ động cho các cấp, các ngành và nâng cao hiệu quả đầu tư.

3. Rà soát danh mục dự án đầu tư công giai đoạn 2016 - 2020 chuyển tiếp sang giai đoạn 2021 - 2025

Các Sở, ban, ngành và huyện, thị xã, thành phố, các doanh nghiệp nhà nước tỉnh quản lý trên địa bàn tổ chức rà soát các dự án đã được giao kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020, lập danh mục dự án đang đầu tư theo từng nguồn vốn; chia ra nhóm các dự án: (i) Danh mục dự án dự kiến hoàn thành trong giai đoạn 2016 - 2020 nhưng chưa bố trí đủ vốn; (ii) Danh mục dự án chuyển tiếp, hoàn thành sau năm 2020; (iii) Danh mục dự án đã được giao kế hoạch đầu tư trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 nhưng chưa được giao kế hoạch đầu tư công hằng năm; (iv) Danh mục dự án sử dụng vốn nước ngoài đã ký Hiệp định nhưng chưa có trong danh mục kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020.

4. Rà soát số vốn nợ đọng xây dựng cơ bản và số vốn ứng trước

Các Sở, ban, ngành và huyện, thị xã, thành phố, các doanh nghiệp nhà nước tỉnh quản lý trên địa bàn tổng hợp, rà soát số vốn nợ đọng xây dựng cơ bản phát sinh trước ngày 01 tháng 01 năm 2015 nhưng chưa được tổng hợp vào kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 (nếu còn), số vốn ứng trước đến hết kế hoạch năm 2015 còn lại phải thu hồi trong giai đoạn 2021 - 2025; số vốn ứng trước phát sinh trong giai đoạn 2016 - 2020 nhưng chưa bố trí kế hoạch vốn để thu hồi (nếu có).

5. Lập danh mục và bố trí vốn kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2021 - 2025 cho các dự án đầu tư công

Trên cơ sở các căn cứ và các nguyên tắc, mục tiêu, định hướng đầu tư công giai đoạn 2021 - 2025 quy định tại khoản 1 và 2 của Mục II, các Sở, ban, ngành và huyện, thị xã, thành phố, các doanh nghiệp nhà nước tỉnh quản lý trên địa bàn lựa

chọn danh mục và bố trí vốn kế hoạch đầu tư trung hạn của từng nguồn vốn trong từng ngành, lĩnh vực, chương trình theo thứ tự ưu tiên như sau:

a) Dự án đã hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng nhưng chưa bố trí đủ vốn;

b) Vốn đối ứng cho dự án sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài;

c) Vốn đầu tư của Nhà nước tham gia thực hiện dự án theo phương thức đối tác công tư;

d) Dự án chuyển tiếp thực hiện theo tiến độ được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

đ) Dự án dự kiến hoàn thành trong kỳ kế hoạch;

e) Vốn thực hiện nhiệm vụ quy hoạch;

f) Vốn chuẩn bị đầu tư (bao gồm cả chuẩn bị đầu tư để lập, thẩm định, phê duyệt quyết định chủ trương đầu tư chương trình, dự án và chuẩn bị đầu tư để lập, thẩm định, phê duyệt quyết định đầu tư chương trình, dự án);

g) Dự án khởi công mới phải đáp ứng điều kiện sau:

- Chương trình, dự án cần thiết, có đủ điều kiện được bố trí vốn kế hoạch theo quy định.

- Sau khi đã bố trí đủ vốn để thanh toán nợ đọng xây dựng cơ bản theo quy định (nếu còn).

- Bảo đảm bố trí đủ vốn để hoàn thành chương trình, dự án theo tiến độ đầu tư đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

III. TIẾN ĐỘ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Các Sở, ban, ngành, huyện, thị xã, thành phố, doanh nghiệp nhà nước trên địa bàn tổ chức lập, thẩm định kế hoạch đầu tư công trung hạn trong phạm vi nhiệm vụ được giao và nguồn vốn thuộc cấp mình quản lý báo cáo cơ quan cấp trên xem xét và gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư trước ngày 15 tháng 11 năm 2019;

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư thẩm định kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 của sở, ban, ngành thuộc tỉnh trước ngày 30 tháng 11 năm 2019;

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư tổ chức lập kế hoạch đầu tư công trung hạn cấp tỉnh giai đoạn 2021-2025, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét trước ngày 30 tháng 11 năm 2019;

4. UBND tỉnh trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh cho ý kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025;

5. Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu UBND tỉnh hoàn chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính trước ngày 15 tháng 12 năm 2019.

6. Sau khi có ý kiến thẩm định của Bộ Kế hoạch và Đầu tư:

- Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã hoàn chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn của cấp mình, báo cáo Hội đồng nhân dân cùng cấp cho ý kiến và gửi Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trước ngày 31 tháng 5 năm 2020;

- Sở Kế hoạch và Đầu tư hoàn chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 cấp tỉnh, báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh cho ý kiến trước ngày 15 tháng 6 năm 2020;

- Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu UBND tỉnh hoàn chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính trước ngày 30 tháng 6 năm 2020.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm:

- Chủ trì hướng dẫn việc triển khai thực hiện.

- Rà soát và tổng hợp kế hoạch đầu tư công trung hạn của 5 năm 2021 - 2025 báo cáo UBND tỉnh theo đúng thời gian quy định.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính trình UBND tỉnh các biện pháp cần thiết xử lý đối với các tồn tại của các dự án sử dụng vốn đầu tư công trong giai đoạn 2016 - 2020.

2. Sở Tài chính có trách nhiệm:

- Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư xác định nguồn thu và cân đối thu chi ngân sách địa phương giai đoạn 2021 - 2025, trong đó bảo đảm chi đầu tư phát triển trên tổng chi ngân sách địa phương ở mức hợp lý; các cân đối tài chính có liên quan trong kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021 - 2025, báo cáo UBND tỉnh trước ngày 30/11/2019.

- Phối hợp Sở Kế hoạch và Đầu tư rà soát, tổng hợp kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025.

3. Thủ trưởng các Sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, Giám đốc các doanh nghiệp nhà nước căn cứ chức năng, nhiệm vụ và những quy định trong Chỉ thị này, khẩn trương tổ chức triển khai thực hiện theo tiến độ quy định tại Luật Đầu tư công và hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, đảm bảo việc lập kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 có chất lượng, tiết kiệm, hiệu quả./

Nơi nhận:
- TVTU, TT HĐND tỉnh, UB MTTQVN tỉnh;
- CT, các PCT và UV UBND tỉnh;
- Liên đoàn Lao động tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Các cơ quan thuộc UBND tỉnh;
- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh;
- Kho bạc Nhà nước Thừa Thiên Huế;
- Các HĐND và UBND huyện, thị xã, TP Huế;
- Đài Phát thanh truyền hình tỉnh;
- Các Cty TNHH NN MTV: XD và Cấp nước tỉnh, Môi trường và CTĐT Huế, Quản lý khai thác CTTL tỉnh;
- Các chủ đầu tư;
- Cổng TTĐT tỉnh;
- VP: LĐ và CV;
- Lưu: VT, TH.

CHỦ TỊCH

Phan Ngọc Thọ